

Số: 37/2021/QĐST -HNGĐ

*Tuy An, ngày 17 tháng 5 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 44/2021/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021 giữa;

**Nguyên đơn:** Chị Trương Thị T, sinh năm 1995.

**Bị đơn:** Anh Lê Văn C, sinh năm 1993.

Đồng địa chỉ: Thôn G, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Trương Thị T và anh Lê Văn C

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**-Về con chung:** Chị Trương Thị T được tiếp tục trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục các cháu Lê Thị Mỹ T1, sinh ngày 16/4/2014, Lê Thị Mỹ U, sinh ngày 10/12/2015 và Lê Thị Như Y, sinh ngày 20/5/2020, anh C không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được quyền cản trở, khi cần thiết các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

**-Về tài sản chung:** Hai bên đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

**-Về án phí:** Nguyên đơn chị Trương Thị T thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ- ST, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số: 04629 ngày 15/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Hoàn lại cho nguyên đơn chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền nêu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS huyện T;
- VKSND huyện T;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký )

Trần Văn Bình